

QUY ĐỊNH THỰC HIỆN QUY TRÌNH THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC THỦY LỢI VÀ QUẢN LÝ CÔNG SẢN
(CẤP TỈNH)

TT	Tên TTHC/ mã số	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý/hướng dẫn
1.	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Một cửa điện tử thủ tục hành chính mã số 1.003921.000.00.00.H56 - Thủ tục hành chính số BNN-THA-288337 UBND tỉnh công bố số 4468/QĐ-UBND ngày 09/11/2018 	Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017; Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi; Quyết định số 2525/QĐ-BNN-TL ngày 29/6/20218 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
2.	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Một cửa điện tử thủ tục hành chính mã số 1.003893.000.00.00.H56 - Thủ tục hành chính số BNN-THA-288338 UBND tỉnh công bố số 4468/QĐ-UBND ngày 09/11/2018 	Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017; Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi; Quyết định số 2525/QĐ-BNN-TL ngày 29/6/20218 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
3.	Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Một cửa điện tử thủ tục hành chính mã số 1.003188.000.00.00.H56 - Thủ tục hành chính số BNN-THA-288382 UBND tỉnh công bố số 105/QĐ-UBND ngày 07/01/2019 	Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017; Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; Quyết định số 4638/QĐ-BNN-TL ngày 22/11/20218 của Bộ Nông nghiệp và PTNT

TT	Tên TTHC/ mã số	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý/hướng dẫn
4.	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Một cửa điện tử thủ tục hành chính mã số 1.003203.000.00.00.H56 - Thủ tục hành chính số BNN-THA-288381 UBND tỉnh công bố số 105/QĐ-UBND ngày 07/01/2019 	<p>Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017; Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.</p> <p>Quyết định số 4638/QĐ-BNN-TL ngày 22/11/20218 của Bộ Nông nghiệp và PTNT</p>
5.	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Một cửa điện tử thủ tục hành chính mã số 1.003211.000.00.00.H56 - Thủ tục hành chính số BNN-THA-288380 UBND tỉnh công bố số 105/QĐ-UBND ngày 07/01/2019 	<p>Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017; Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.</p> <p>Quyết định số 4638/QĐ-BNN-TL ngày 22/11/20218 của Bộ Nông nghiệp và PTNT</p>
6.	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Một cửa điện tử thủ tục hành chính mã số 1.003211.000.00.00.H56 - Thủ tục hành chính số BNN-THA-288379 UBND tỉnh công bố số 105/QĐ-UBND ngày 07/01/2019 	<p>Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017; Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.</p> <p>Quyết định số 4638/QĐ-BNN-TL ngày 22/11/20218 của Bộ Nông nghiệp và PTNT</p>
7.	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Một cửa điện tử thủ tục hành chính mã số 1.003232.000.00.00.H56 - Thủ tục hành chính số BNN-THA-288378 UBND tỉnh công bố số 105/QĐ-UBND ngày 07/01/2019 	<p>Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017; Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.</p> <p>Quyết định số 4638/QĐ-BNN-TL ngày 22/11/20218 của Bộ Nông nghiệp và PTNT</p>

TT	Tên TTHC/ mã số	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý/hướng dẫn
8.	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND tỉnh quản lý	<ul style="list-style-type: none"> - Một cửa điện tử thủ tục hành chính mã số 1.003867.000.00.00.H56 - Thủ tục hành chính số BNN-THA-288339UBND tỉnh công bố số 4468/QĐ-UBND ngày 09/11/2018 	<p>Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017; Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định chi tiết một số điều Luật Thủy lợi. Quyết định số 2525/QĐ-BNN-TL ngày 29/6/20218 của Bộ Nông nghiệp và PTNT</p>
9.	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Nuôi trồng thủy sản; nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Một cửa điện tử thủ tục hành chính mã số 1.003870.000.00.00.H56 - Thủ tục hành chính số 1.003870.000.00.00.H56 UBND tỉnh công bố số 3127/QĐ-UBND ngày 06/9/2023 	<p>Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017; Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi Quyết định số 3216/QĐ-BNN-TL ngày 07/8/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT</p>
10.	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Một cửa điện tử thủ tục hành chính mã số 1.003880.000.00.00.H56 - Thủ tục hành chính số 1.003880.000.00.00.H56 UBND tỉnh công bố số 3127/QĐ-UBND ngày 06/9/2023 	<p>Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi Quyết định số 3216/QĐ-BNN-TL ngày 07/8/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT</p>
11.	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Một cửa điện tử thủ tục hành chính mã số 1.004385.000.00.00.H56 - Thủ tục hành chính số BNN-THA-288346 UBND tỉnh công bố số 4468/QĐ-UBND ngày 09/11/2018 	<p>Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi Quyết định số 2525/QĐ-BNN-TL ngày 29/6/20218 của Bộ Nông nghiệp và PTNT</p>
12.	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư,	<ul style="list-style-type: none"> - Một cửa điện tử thủ tục hành chính mã số 1.004427.000.00.00.H56 - Thủ tục hành chính số 1.004427.000.00.00.H56 UBND tỉnh công bố 	<p>Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi Quyết định số 3216/QĐ-BNN-TL ngày</p>

TT	Tên TTHC/ mã số	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý/hướng dẫn
	phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	số 3127/QĐ-UBND ngày 06/9/2023	07/8/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
13.	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Một cửa điện tử thủ tục hành chính mã số 2.001401.000.00.00.H56 - Thủ tục hành chính số 2.001401.000.00.00.H56 UBND tỉnh công bố số 3127/QĐ-UBND ngày 06/9/2023 	Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi Quyết định số 3216/QĐ-BNN-TL ngày 07/8/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
14.	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Một cửa điện tử thủ tục hành chính số 2.001426.000.00.00.H56 - Thủ tục hành chính số 2.001426.000.00.00.H56 UBND tỉnh công bố số 3127/QĐ-UBND ngày 06/9/2023 	Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi Quyết định số 3216/QĐ-BNN-TL ngày 07/8/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
15.	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Một cửa điện tử thủ tục hành chính mã số 2.001791.000.00.00.H56 - Thủ tục hành chính số 2.001791.000.00.00.H56 UBND tỉnh công bố số 3127/QĐ-UBND ngày 06/9/2023 	Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi Quyết định số 3216/QĐ-BNN-TL ngày 07/8/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
16.	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ	- Một cửa điện tử thủ tục hành chính mã số 2.001793.000.00.00.H56	Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi

TT	Tên TTHC/ mã số	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý/hướng dẫn
	xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi của UBND tỉnh	- Thủ tục hành chính số 2.001793.000.00.00.H56 UBND tỉnh công bố số 3127/QĐ-UBND ngày 06/9/2023	tiết một số điều của Luật Thủy lợi Quyết định số 3216/QĐ-BNN-TL ngày 07/8/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
17.	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	- Một cửa điện tử thủ tục hành chính mã số 2.001795.000.00.00.H56 - Thủ tục hành chính số 2.001795.000.00.00.H56 UBND tỉnh công bố số 3127/QĐ-UBND ngày 06/9/2023	Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi Quyết định số 3216/QĐ-BNN-TL ngày 07/8/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
18.	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	- Một cửa điện tử thủ tục hành chính mã số 2.001796.000.00.00.H56 - Thủ tục hành chính số 2.001796.000.00.00.H56 UBND tỉnh công bố số 3127/QĐ-UBND ngày 06/9/2023	Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi Quyết định số 3216/QĐ-BNN-TL ngày 07/8/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
19.	Phê duyệt, điều chỉnh phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND tỉnh quản lý	- Một cửa điện tử thủ tục hành chính mã số 2.001804.000.00.00.H56 - Thủ tục hành chính số BNN-THA-288340 UBND tỉnh công bố số 4468/QĐ-UBND ngày 09/11/2018	Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017; Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định chi tiết một số điều Luật Thủy lợi. Quyết định số 2525/QĐ-BNN-TL ngày 29/6/20218 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
20.	Giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch cho doanh nghiệp đang quản lý, sử dụng	- Một cửa điện tử thủ tục hành chính mã số 1.011769.000.00.00.H56 - Thủ tục hành chính 1.011769.000.00.00.H56 UBND tỉnh công bố số 3090/QĐ-UBND ngày 31/8/2023	Luật Quản lý sử dụng tài sản công; Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch; Quyết định số 1610/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính.
21.	Cấp Giấy phép sử dụng đê, kè bảo vệ đê,	- Một cửa điện tử thủ tục hành chính mã số	-Luật Đê điều số 79/2006/QH11 ngày

TT	Tên TTHC/ mã số	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý/hướng dẫn
	công qua đê làm nơi neo đậu tàu, thuyền, bè, mảng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	1.006666 - Thủ tục hành chính số 1.011769.000.00.00.H56 UBND tỉnh công bố số 373/QĐ-UBND ngày 29/01/2016	29/11/2006. - Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều.
22.	Cấp Giấy phép nạo vét luồng, lạch trong phạm vi bảo vệ đê điều trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	- Một cửa điện tử thủ tục hành chính mã số 1.006668 - Thủ tục hành chính số 02 UBND tỉnh công bố số 373/QĐ-UBND ngày 29/01/2016	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều số 60/2020/QH14 ngày 17/6/2020
23.	Cấp Giấy phép đắp vật liệu, đào ao, giếng ở bãi sông trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	- Một cửa điện tử thủ tục hành chính mã số 1.006669 - Thủ tục hành chính số 03 UBND tỉnh công bố số 373/QĐ-UBND ngày 29/01/2016	- Thông tư số 04/2021/TT-BNNPTNT ngày 28/6/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn việc chấp thuận, thẩm định các hoạt động liên quan đến đê điều.
24.	Cấp Giấy phép xây dựng công trình ngầm, khoan đào để khai thác nước ngầm trong một kilomet (1km) tính từ biên ngoài phạm vi bảo vệ đê điều trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	- Một cửa điện tử thủ tục hành chính mã số 1.006671 - Thủ tục hành chính số 04 UBND tỉnh công bố số 373/QĐ-UBND ngày 29/01/2016	- Quyết định số 2850/2010/QĐ-UBND ngày 13/8/2010 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định về trình tự, thủ tục cấp Giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.
25.	Cấp Giấy phép cắt xẻ đê để xây dựng công trình; xây dựng công qua đê, khoan đào trong phạm vi bảo vệ đê điều và xây dựng công trình đặc biệt (công trình quốc phòng - an ninh, giao thông, thông tin liên lạc, công trình ngầm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, hệ thống giếng khai thác nước ngầm, cửa khẩu qua đê, trạm bơm, âu thuyền, di tích lịch sử văn hóa, khu phố cổ, làng cổ, cụm tuyến dân cư sống chung với lũ và trên các cù lao) trong phạm vi bảo vệ đê điều, bãi sông, lòng sông trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	- Một cửa điện tử thủ tục hành chính mã số 1.006672 - Thủ tục hành chính số 05 UBND tỉnh công bố số 373/QĐ-UBND ngày 29/01/2016	- Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 29/01/2016 về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy lợi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thanh Hóa.

